

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05** /2022/HS-ST  
Ngày 06 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Phương Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Nguyễn Ngọc Tâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Tạ Thanh H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 27 tháng 02 năm 1985, tại thành phố V tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Đội 2, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn D và bà Đinh Thị S; có vợ: Đinh Thị Lan A, sinh năm 1993, có 02 con sinh năm 2015 và năm 2018;

Tiền án: 01

Bản án HSST số 59/2019/HSST ngày 30/8/2019 của TAND huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Tạ Thanh H 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 05/01/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Năm 2004 TAND quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án HSST số 231/HSST ngày 09/7/2004.

Năm 2005 TAND quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án HSST số 24/HSST ngày 16/3/2005. Tổng hợp với hình phạt của bản án năm 2004 của TAND quận Đ buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 20 tháng tù.

Năm 2006 TAND quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án HSST số 408/2006/HSST ngày 21/11/2006.

Năm 2010 TAND thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt 45 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án HSST số 246/2010/HSST ngày 29/11/2010. Chấp hành xong ngày 09/01/2014.

Bị cáo bị bắt ngày 25/8/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

**2. Nguyễn Thế C** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17 tháng 9 năm 1977, tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 9, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà Bùi Thị P; có vợ: Mai Thanh H (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2005;

Tiền án: 01

Bản án Hình sự sơ thẩm số 33/2019/HSST ngày 28/6/2019 Tòa án nhân dân thị xã P xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại 21/7/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 25/8/2021, Công an huyện Lâm Thao phối hợp với công an xã S kiểm tra 02 đối tượng có biểu hiện nghi vấn. Khi bị kiểm tra 02 đối tượng khai nhận tên là Nguyễn Thế C, sinh năm 1977 và Bùi Sơn H1, sinh năm 1982 đều ở xã S, huyện L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và Nguyễn Thế C tự giác giao nộp 01 gói giấy có đặc điểm: mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ xanh bên trong chứa chất bột cục màu trắng và 01 điện thoại

di động nhãn hiệu Oppo A33w mà trắng cài sim số 0968.057.233. C và H1 khai nhận đây là gói ma túy C mua của Tạ Thanh H, sinh năm 1985 ở Đội 2, xã T, thành phố V với giá 300.000 đồng để cùng nhau sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thế C và Bùi Sơn H1, đồng thời và thu giữ, niêm phong gói giấy do Nguyễn Thế C giao nộp theo quy định (bì số 1).

Trên cơ sở lời khai của C và H1, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Thanh H. Quá trình khám xét thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền kẻ màu đỏ có khuy bấm, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng tại túi áo ngực treo trên móc trong phòng ngủ của gia đình H, H khai nhận đây là chất ma túy hê rô in. Ngoài ra H giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng kèm sim số 0866.059.484. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao đã niêm phong túi nilon chứa chất bột, cục màu trắng của Tạ Thanh H (bì số 2).

Tại Kết luận giám định số 1010/KLGD ngày 28/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy có hai mặt đều màu trắng, có dòng kẻ trong bì niêm phong số 01 ghi “Tang vật thu giữ của Nguyễn Thế C” gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,040 gam, loại: Heroine.*

*Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm, có viền màu đỏ trong bì niêm phong số 02 ghi “Vật chứng thu giữ của Tạ Thanh H” gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 1,426 gam, loại Heroine.*

*Heroine: số thứ tự 09, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.*

Quá trình điều tra, Nguyễn Thế C và Bùi Sơn H1 khai nhận: do có mối quan hệ quen biết với Tạ Thanh H vì cùng là người nghiện ma túy và biết H có ma túy để bán nên sáng ngày 25/8/2021 C gặp Bùi Sơn H1 và do đều có nhu cầu sử dụng ma túy hê rô in nên cả hai rủ nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng chung, C góp 100.000 đồng, H1 góp 200.000 đồng. Sau đó C dùng điện thoại di động Oppo với số thuê bao 0968.057.233 của mình gọi vào số điện thoại 0866.059.484 của Tạ Thanh H hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại hê rô in, H đồng ý.

C và H đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực gần ngõ nhà H thuộc đội 2, xã T, thành phố V thì H1 đứng chờ còn C đi bộ vào gần cổng nhà H. Tại đây H đưa cho C 01 gói giấy có đặc điểm giấy màu trắng có dòng kẻ và C đưa cho H 300.000 đồng. C không kiểm tra mà đút vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi cả hai

lại đi nhờ xe về khu 4, xã S, huyện L để tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tạ Thanh H khai nhận: do bản thân nghiện ma túy nên H mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời nếu có người hỏi mua. Sáng ngày 22/8/2021 H đi nhờ xe của người đi đường đến huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc mua 2.000.000 đồng tiền ma túy hê rô in của một người nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể được 01 gói nilon màu trắng có khuy bấm, miệng túi viền màu đỏ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Sau khi mua về H đã sử dụng 02 lần dưới hình thức hít. Ngày 25/8/2021 H tách lấy một ít hê rô in bán cho C với giá 300.000 đồng như C đã khai ở trên. Số tiền 300.000 đồng bán ma túy H đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết quả kiểm tra điện thoại của C và H thể hiện: trong khoảng thời gian từ 07 giờ 42 phút đến 10 giờ 12 phút ngày 25/8/2021 số thuê bao của C và H phát sinh nhiều cuộc gọi, danh bạ điện thoại của C và H đều lưu số điện thoại của nhau.

Cáo trạng số: 42/CT -VKS ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Tạ Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và truy tố bị cáo Nguyễn Thế C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tạ Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tạ Thanh H.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thế C.

Xử phạt bị cáo Tạ Thanh H từ 40 đến 44 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế C từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: bị cáo H và C không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong đánh dấu bì số 01 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi “Hoàn lại: 0,020 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định. Trong bì số 01 ghi “Tang vật thu giữ của Nguyễn Thế C – sinh năm 1977, HKTT: Khu 9, xã S, huyện L” cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong đánh dấu bì số 02 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi “Hoàn lại: 0,981 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định. Trong bì số 02 ghi “Vật chứng thu giữ của Tạ Thanh H – sinh năm 1985, HKTT: xã T, thành phố V” cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Đối với 02 điện thoại di động bị cáo H và bị cáo C sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với nhau cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo H có được do mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 sim điện thoại cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo C nộp cho Hội đồng xét xử 01 bản phôi tô (được đối chiếu với bản chính) Huy chương chiến sĩ về vàng của bố đẻ bị cáo. Cả hai bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa công khai là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản sự việc; kết luận giám định; biên bản khám xét, vật chứng vụ án ... Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định: ngày 25 tháng 8 năm 2021, Tạ Thanh

H có hành vi bán trái phép 0,040 gam ma túy loại Heroin cho Nguyễn Thế C; ngoài ra Tạ Thanh H còn tàng trữ 1,426 gam ma túy loại Heroin có cùng nguồn gốc với số ma túy đã bán cho C, mục đích để sử dụng và bán khi có người hỏi mua.

Hành vi của bị cáo Tạ Thanh H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251, hành vi của bị cáo Nguyễn Thế C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Khoản 1 Điều 249 quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”*

Khoản 1 Điều 251 quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

[3] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo biết hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì các bị cáo đều là các con nghiện ma túy hơn nữa bị cáo H còn có mục đích kiếm lời cho bản thân nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy phải đưa ra xét xử và có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau:

Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo H đang có tiền án nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo C có 01 tiền án tuy nhiên tiền án của bị cáo C được sử dụng là tình tiết định tội vì vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Cả hai bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo C có bố để được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo đều không có tài sản riêng gì có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 bì niêm phong đánh dấu bì số 01 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi “Hoàn lại: 0,020 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định. Trong bì số 01 ghi “Tang vật thu giữ của Nguyễn Thế C – sinh năm 1977, HKTT: Khu 9, xã S, huyện L” cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 bì niêm phong đánh dấu bì số 02 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi “Hoàn lại: 0,981 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định. Trong bì số 02 ghi “Vật chứng thu giữ của Tạ Thanh H – sinh năm 1985, HKTT: xã T, thành phố V” cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động bị cáo H và bị cáo C sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với nhau cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo H có được do mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 sim điện thoại số 0968.057.233 (của bị cáo C) và sim điện thoại số 0866.059.484 (của bị cáo H) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với Bùi Sơn H1, sinh năm 1982 ở Khu 18, xã S, huyện L có hành vi tàng trữ 0,040 gam ma túy Hê rô in để sử dụng cùng với Nguyễn Thế C, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 13/9/2021 Công an huyện Lâm Thao đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với Bùi Sơn H1 là phù hợp .

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tạ Thanh H (ngày 24 và 25/8/2021) do cùng nguồn gốc với số ma túy bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao thu giữ và xử lý hình sự vì vậy không xem xét hành vi này của H là phù hợp.

Về nguồn gốc ma túy bị cáo H khai mua của người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ cụ thể tại khu vực huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc nên không có đủ cơ sở điều tra, làm rõ.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tạ Thanh H.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thế C.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Tạ Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

[2] Xử phạt bị cáo Tạ Thanh H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tạ Thanh H và Nguyễn Thế C.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong đánh dấu bì số 01 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi “Hoàn lại: 0,020 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định. Trong bì số 01 ghi “Tang vật thu giữ của Nguyễn Thế C – sinh năm 1977, HKTT: Khu 9, xã S, huyện L” cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong đánh dấu bì số 02 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi “Hoàn lại: 0,981 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định. Trong bì số 02 ghi “Vật chứng thu giữ của Tạ Thanh H – sinh năm 1985, HKTT: xã T, thành phố V” cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33w màu trắng đã qua sử dụng có số Imei 1: 86192036683755, số Imei 2: 861927036683748 của bị cáo Nguyễn Thế C.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng có số Imei: 352092078784817 của bị cáo Tạ Thanh H.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng của bị cáo Tạ Thanh H.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0968.057.233 của bị cáo Nguyễn Thế C và 01 sim điện thoại số 0866.059.484 của bị cáo Tạ Thanh H.

*(Tình trạng vật chứng trên thể hiện như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao).*

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Tạ Thanh H và bị cáo Nguyễn Thế C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[6] Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã S
- UBND xã T, thành phố V;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Đinh Thị Phương Thúy**